

Số: 399/GM-UBND

Chư Pưh, ngày 01 tháng 7 năm 2019

GIẤY MỜI

Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019

Ủy ban nhân dân huyện tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019. Chủ trì Hội nghị: đồng chí Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện. Ủy ban nhân dân huyện trân trọng kính mời:

1. Thành phần

* Cấp huyện

- Đại diện Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN huyện;
- Các Ủy viên UBND huyện; 03 Phó ban chuyên trách HĐND huyện;
- Thủ trưởng 13 phòng chuyên môn, 06 đơn vị sự nghiệp;
- Thủ trưởng các đơn vị: Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục Thống kê, Chi cục Thi hành án Dân sự, Điện lực huyện, Chi cục Thuế huyện, Hạt Kiểm lâm, Bảo hiểm xã hội, Kho bạc Nhà nước, Đội Quản lý thị trường số 5, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp-GDTX, Trung tâm Y tế, BQL Rừng PH Nam Phú Nhơn, Trường THPT Nguyễn Thái Học, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai, Trung tâm Viễn thông, Bưu điện huyện; Hiệp Hội Hồ tiêu-NS, Hiệp Hội Doanh nghiệp.

- Các Ngân hàng: Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Công thương, Chính sách xã hội.

* **Cấp xã, thị trấn:** Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

2. Thời gian: vào lúc 07 h30', ngày **02/7/2019 (sáng thứ 3)**.

3. Địa điểm: phòng họp A- UBND huyện (tầng 3).

* *Ghi chú: Văn phòng gửi kèm theo Giấy mời này dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu trước nội dung để tham gia ý kiến tại Hội nghị. Văn phòng không phát hành tài liệu Giấy tại Hội nghị. Các Đại biểu tham dự Hội nghị đến trước 10 phút để ổn định vị trí.*

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nêu trên bố trí thời gian tham dự Hội nghị sơ kết đúng thành phần, địa điểm quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, CVKT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đinh Thị Hoan

CHƯƠNG TRÌNH

**Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm,
triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2019**
(kèm theo Giấy mời số /GM-VP ngày 01/7/2019)

* **Thời gian:** 047h30', ngày 02/7/2019 (thứ năm).

* **Địa điểm:** Phòng họp A-UBND huyện.

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu (Văn phòng);
2. Phát biểu khai mạc Hội nghị (Chủ tịch UBND huyện);
3. Thảo luận, phát biểu tại Hội nghị;
4. Phát biểu chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy;
5. Kết luận Hội nghị (Chủ tịch UBND huyện); 

Số: /BC-UBND

Chư Pưh, ngày tháng 6 năm 2019

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm năm 2019

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Thực hiện Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 13/12/2018 của Huyện ủy và Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của HĐND huyện về thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của HĐND huyện về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2019. Được sự quan tâm của UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, nhân dân và các doanh nghiệp trong toàn huyện, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ-XÃ HỘI, AN NINH-QUỐC PHÒNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Giá trị tăng trưởng kinh tế trong 6 tháng đầu năm 2019 (theo giá so sánh 2010) ước giảm 2,24%, trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản giảm 13,91%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,36%, dịch vụ tăng 8,89%; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch hợp lý được thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất Nông lâm nghiệp

a. Sản xuất nông nghiệp

Trồng trọt: tổng diện tích gieo trồng thực hiện là 18.846,3 ha đạt 78,93% KH, 101,17% cùng kỳ năm 2018 (vụ Đông xuân 1.713,0 ha; vụ Mùa 17.133,3 ha). Tình hình thời tiết so với cùng kỳ các năm trước ấm hơn, nguồn giống lúa tốt, mật độ gieo sạ hợp lý, sâu bệnh hại không đáng kể tạo điều kiện cho cây lúa vụ Đông xuân 2018-2019 sinh trưởng phát triển tốt. Đến nay, 100% diện tích lúa Đông xuân đảm bảo đủ nước tưới không bị thiệt hại do thiếu nước. Nhìn chung diện tích gieo trồng đều đạt và vượt so với kế hoạch¹.

¹ Trong đó cây lương thực: 2.681 ha, đạt 49,78 % KH; 122,76 % so với cùng kỳ năm 2018 (vụ Đông xuân TH 700 ha; vụ Mùa 1.981,0 ha); cây có củ: 1.352,5 ha, đạt 97,87 % KH; 98,85 % so với cùng kỳ năm 2018 (vụ Đông xuân TH 114,5 ha; vụ Mùa 1238,0 ha); cây thực phẩm: 1.324 ha, đạt 59,67% KH; 129,93 % so với cùng kỳ năm 2018 (vụ Đông xuân TH 746,5 ha; vụ Mùa 577,5 ha); cây Công nghiệp ngắn ngày (lạc, ...): 228,5 ha, đạt 59,35 % KH; 133,63 % so với cùng kỳ năm 2018; cây hàng năm khác: 251,8 ha, đạt 82,29 % KH; 116,84 % so với cùng kỳ năm 2018 (vụ Đông xuân TH 152 ha; vụ Mùa 99,8 ha); cây công nghiệp dài ngày (hồ tiêu, cao su, cà phê, điều): 12.239,0

*** Tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi**

- Trên cây trồng: cây lúa các loại sâu bệnh chủ yếu gồm: bọ trĩ, tuyến trùng rễ rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu đục thân, sâu cuốn lá nhỏ, rầy xanh đuôi đen, sâu cuốn lá lớn, bệnh khô vằn, đạo ôn lá, bạc lá, đốm nâu, ... gây hại rải rác; trên cây cà phê: các loại sâu bệnh hại phổ biến như: bệnh gỉ sắt, rệp vảy xanh, rệp sáp cành, mọt đục cành, bệnh khô cành, ve sầu gây hại rải rác; cây hồ tiêu: một số đối tượng gây hại như: bệnh vàng lá thối rễ tơ, bệnh thối gốc, thân (chết nhanh), tuyến trùng rễ, rệp sáp gốc, bệnh thán thư, đốm đen lá gây hại rải rác; trên cây sắn: bệnh Chối rồng tiếp tục phát triển, gây hại trên cây sắn; các loại cây trồng khác như cao su, đậu đỗ, rau màu các loại, ... nhìn chung sinh trưởng, phát triển bình thường, tình hình sâu bệnh hại rải rác không đáng kể.

- Dịch bệnh ở vật nuôi: tình hình dịch bệnh Dịch tả lợn châu phi xảy ra trên địa bàn huyện, gây trực tiếp đến ngành chăn nuôi lợn của huyện Chư Pưh. Ca nhiễm bệnh bắt đầu xảy ra ngày 14/5/2019 trên địa bàn xã Chư Don, đến ngày 03/6/2019, dịch đã xảy ra tại 5 xã, thị trấn (xã Chư Don, xã Ia Le, xã Ia Blứ, xã Ia Phang và thị trấn Nhơn Hòa), đến ngày 15/6 làm chết, tiêu hủy 758 con lợn của 135 hộ, 24 thôn, làng.

Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng: hiện nay trên địa bàn huyện 11 Tổ Hợp tác, HTX sản xuất thực hiện hợp đồng liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm cây Chanh dây với Công ty CP TPXK Đồng Giao. Công ty đang tiếp tục triển khai kế hoạch thu mua sản phẩm chanh dây đối với các diện tích đã ký hợp đồng liên kết trên địa bàn huyện. Theo các Tổ hợp tác báo cáo sản lượng ước tính đã bán cho Trung tâm chế biến rau quả Doveco Gia Lai đến nay sản lượng khoảng 802,409 tấn, chủ yếu chanh múc; còn lại sản lượng chanh quả để xuất khẩu công ty không mua và các tổ đã bán cho các đại lý và thương lái. Tiếp tục phối hợp với Công ty Nafoods triển khai liên kết sản xuất-tiêu thụ sản phẩm cây Chanh dây trên địa bàn xã Ia Hla. Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các xã, thị trấn tổng hợp đăng ký nhu cầu hỗ trợ giống cây trồng cận, để chuyển đổi cây trồng trong vụ Mùa 2019 về các loại cây trồng: Trồng dâu nuôi tằm, trồng nhãn Hương chi, trồng Chanh dây.

Công tác bảo vệ thực vật: thường xuyên kiểm tra, dự báo tình hình sâu bệnh gây hại để có biện pháp xử lý kịp thời và hiệu quả. Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phòng trừ bệnh chết nhanh, chết chậm trên cây hồ tiêu, chọn giống hồ tiêu sạch bệnh, kháng bệnh, thực hiện quy trình sản xuất hồ tiêu bền vững. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh trên cây cà phê và các loại cây trồng vụ Mùa 2019.

Công tác chăn nuôi - thú y: tình hình dịch bệnh gia súc trong cả nước có những diễn biến phức tạp đặc biệt là bệnh Dịch tả lợn châu phi đã xảy ra trên địa bàn huyện, gây thiệt hại lớn cho ngành chăn nuôi lợn trên địa bàn huyện. Tổng đàn gia súc toàn huyện hiện nay là: 57.463 con, đạt 86,80% KH năm, 108,99% so với cùng kỳ năm 2018². UBND huyện đang tiếp tục chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối

ha, đạt 92,5 % so với cùng kỳ năm 2018; cây ăn quả: 531,2 ha, đạt 92,87 % KH; 155,55 % so với cùng kỳ năm 2018; cây chanh dây: 181,3 ha, đạt 94,13% so với KH; 225,22 % so với cùng kỳ năm 2018; cây dược liệu: 57 ha, đạt 79,17% so với KH; 316,67 % so với cùng kỳ năm 2018

² Trong đó đàn trâu 512 con đạt 105,13% KH, 100,39% so với cùng kỳ năm 2018; đàn bò 24.235 con đạt 101,86 % KH, 113,89% so với cùng kỳ 2018; đàn lợn 21.389 con đạt 75,0% KH, 91,0% so với cùng kỳ 2018; đàn dê 11.327 con đạt 84,52% KH, 152,53% so cùng kỳ 2018; và đàn chó: 14.511con. Tổng đàn gia cầm toàn huyện là: 87.650 con đạt 139,13 %

hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện triển khai chương trình phát triển chăn nuôi nông hộ năm 2019.

Công tác Khuyến nông: tiếp tục theo dõi, đánh giá các mô hình khuyến đã triển khai, lựa chọn những mô hình hiệu quả và xây dựng mô hình mới phù hợp thực tế với từng địa phương để nhân rộng và đề xuất tiếp tục thực hiện trong năm 2019. Hiện nay, đã triển khai mô hình trồng dâu nuôi tằm trên địa bàn huyện với tổng là 6,0 ha, tại xã Ia Le, Ia Blứ, xã Ia Phang, xã Chư Don, thị trấn Nhơn Hòa, xã Ia Hla, tổ chức 02 lớp tập huấn trồng dâu với 60 hộ dân tham gia lớp tập huấn, tiến hành cấp giống Dâu S7-CB cho các hộ tham gia mô hình. Sau 4 tháng triển khai mô hình cho thấy cây dâu thích nghi tốt với điều kiện khí hậu tại địa phương, chiều cao trung bình của cây đạt từ 90-110cm. Tuy nhiên, vì cấp giống vào vụ Đông xuân, nắng nóng kéo dài nên cũng ảnh hưởng đến khả năng sống của cây đặc biệt là thiếu nước cuối tháng 3/2019 nên một số diện tích cây dâu bị chết, hiện đã tiến hành cấp giống bổ sung để các hộ trồng dặm đảm bảo mật độ.

Chương trình xây dựng Nông thôn mới: tiếp tục rà soát, lồng ghép, phân bổ nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới theo Đề án đã được phê duyệt. Qua kết quả rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí XD NTM của các xã trên địa bàn huyện đến thời điểm hiện nay như sau: xã Ia Phang đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Le đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Hứ đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Blứ đạt 17/19 tiêu chí; xã Ia Rong đạt 16/19 tiêu chí; xã Ia Dreng đạt 11/19 tiêu chí; xã Ia Hla đạt 12/19 tiêu chí; xã Chư Don đạt 10/19 tiêu chí. Đã tổ chức thành công Lễ công bố xã Ia Le và làng Kênh Săn đạt chuẩn NTM năm 2018, chỉ đạo UBND xã Ia Le chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để công bố làng Kênh săn đạt chuẩn NTM năm 2018 theo đúng quy định (phần này bỏ vì đã tổ chức rồi). Tiếp tục triển khai kế hoạch xây dựng làng Tao Kó, xã Ia Rong và làng Thơ Nhueng, xã Ia Phang đạt chuẩn làng NTM trong DB DTTS năm 2019.

Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP): đã thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện, xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện án Chương trình Mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn huyện giai đoạn 2019-2020 và trong thời gian đến; tập trung chỉ đạo, triển khai xây dựng sản phẩm Rượu Đinh Lăng (tại xã Ia Rong, thị trấn Nhơn Hòa), Tinh bột Nghệ (tại xã Ia Phang, Ia Hla, Ia Blứ), Tinh dầu xả tại xã Ia Rong và một số sản phẩm khác... trong năm 2019; tiếp tục phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức Hội nghị tập huấn cấp huyện.

Chương trình tái canh cà phê: tập huấn quy trình thực hiện trồng tái canh cà phê cho 207 đại biểu tham gia, trong đó học viên là nông dân 180 người; thường xuyên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn nhân dân làm đất, chuẩn bị các điều kiện để trồng tái canh cà phê năm 2019 theo đúng kế hoạch. Đến nay, Phòng Nông nghiệp & PTNT đã triển khai ký hợp đồng với đơn vị cung cấp giống là Trung tâm Nghiên cứu và PT Cây Hồ tiêu, dự kiến trong cuối tháng 6 năm 2019 triển khai cấp cây giống cà phê cho 76 hộ, trồng 53,5 ha cà phê tái canh.

KH năm huyện, 172,12% so cùng kỳ năm 2018. Sản lượng thịt trâu, bò hơi trên địa huyện đạt 681,07 tấn bằng 91,28 % so với KH, 101,71% so cùng kỳ năm 2018; sản lượng thịt heo hơi 1.841,35 tấn, bằng 71,49 % KH, 86,74% so cùng kỳ năm 2018.

b. Lâm nghiệp: thường xuyên triển khai công tác tuyên truyền vận động, phổ biến pháp luật và giáo dục cộng đồng về bảo vệ và phát triển rừng cho người dân trên địa bàn. Đồng thời vận động các thôn, làng và quần chúng nhân dân, nhất là ở những vùng gần rừng, tích cực tham gia đăng ký cam kết an toàn lửa rừng và thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ rừng. Xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng cấp huyện mùa khô năm 2019, chỉ đạo kiểm lâm địa bàn tham mưu cho UBND các xã có rừng củng cố, kiện toàn BCH PCCC cấp xã, xây dựng phương án, kế hoạch thực hiện; Củng cố kiện toàn Tổ công tác cơ động liên ngành kiểm tra, ngăn chặn tình hình vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn xã Ia Blứ, xã Ia Le và Ia Hla; thường xuyên tổ chức tuần tra, truy quét, ngăn chặn các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; xây dựng. Tính từ ngày 15/12/2018 đến ngày 31/5/2019 đã phát hiện và lập biên bản là: 14 vụ (trong đó vận chuyển lâm sản trái phép: 12 vụ; cất giấu lâm sản trái phép: 02 vụ), giảm 18 vụ so với cùng kỳ. Đã xử lý hành chính: 13 vụ (01 vụ tồn năm trước chuyển qua). Tổng số lâm sản đã xử lý tịch thu: 6,883 m3 gỗ tròn, gỗ xẻ từ nhóm 3 đến nhóm 7; 20,01 Ster củi; 13 cây Hương N1; 25 cá thể động vật rừng (12,1kg) nhóm thông thường và nhóm IIB; 03 xe Ô tô tải, 09 xe công nông. Tổng số tiền đã thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 87.000.000 đồng. Qua điều tra, xác minh lời khai của các đương sự vi phạm thì đa phần số lâm sản trên được khai thác từ các huyện Ea H'Leo, Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk vận chuyển đi qua địa bàn xã Ia Blứ, Ia Le

Tổng diện tích trồng rừng trong quy hoạch đến ngày 27/6/2019 đã đăng ký đạt 133,73 ha/237 ha theo kế hoạch huyện; đã thẩm định được 104,2 ha³.

1.2. Công nghiệp - TTCN - GTVT: giá trị Công nghiệp-XDCB (Giá so sánh năm 2010) ước đạt 488,4 tỷ đồng đạt 49,1% KH năm, so với cùng kỳ đạt 104%, các sản phẩm chủ yếu gồm: Đá xây dựng, sản phẩm cơ khí dân dụng, xay xát lương thực, giết mổ gia súc, may mặc, bê tông đúc sẵn. Khối lượng vận chuyển 292,2 nghìn tấn, đạt 57,1% KH năm, so với cùng kỳ đạt 104%. Khối lượng vận chuyển 363 nghìn hành khách đạt 56,6% KH năm, so với cùng kỳ đạt 108%.

Công tác quy hoạch: triển khai lập Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đến năm 2030 (tổ chức lấy ý kiến của cơ quan tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư đối với Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đến năm 2030); hướng dẫn UBND các xã cùng đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ theo đề nghị của Văn bản số 1320/SXD-QLQH ngày 02/8/2018 của Sở Xây dựng tỉnh góp ý về nội dung thuyết minh và bản vẽ Đồ án điều chỉnh Quy hoạch xây dựng nông thôn mới của 05 xã: Ia Hla, Chư Don, Ia Dreng, Ia Rông, Ia Le trên địa bàn huyện Chư Pưh, giai đoạn 2017-2020.

Công tác an toàn giao thông: hiện đã gắn thêm 70 tấm biển phản quang cho xe công nông tại địa bàn 04 xã: Ia Rong, Ia Hnú, Ia Phang, Ia Hla; có văn bản đề

³ Trong đó: xã Ia Le đã thẩm định 14,5 ha/22,3 ha đăng ký (KH 24 ha); xã Ia Blứ đã thẩm định 16,2 ha/19,7 ha đăng ký (KH 30 ha); xã Ia Phang đã thẩm định 20,7 ha/38,53 ha đăng ký (KH 80 ha); xã Chư Don đăng ký 01 ha, chưa được thẩm định (KH 10 ha); xã Ia Hnú đã thẩm định 03 ha (KH 03 ha); xã Ia Hla đã thẩm định 9,8 ha/9,8 ha đăng ký (KH 10 ha); Ban Quản lý rừng PH Nam Phú Nhơn đã thẩm định 45 ha/50 ha (tính giao 50 ha).

ngộ Công ty Cổ phần BOT và BT Đức Long Gia Lai xử lý một số vị trí bất cập dọc đường Hồ Chí Minh (QL.14) thuộc địa bàn huyện Chư Pưh, trong đó đặc biệt là đề nghị khảo sát làm đường gom dân sinh tại trạm thu phí Đức Long 2, Km1667+470 và tại khu vực phân hiệu trường Nguyễn Thái Học, Km1659+400; thường xuyên tiến hành kiểm tra, rà soát các tuyến đường giao thông, các biển báo giao thông đường bộ để đề xuất UBND huyện biện pháp khắc phục và bổ sung kịp thời nhằm đảm bảo ATGT trên địa bàn.

1.3. Đầu tư - Xây dựng cơ bản: tổng kế hoạch vốn năm 2019 là 107.338 triệu đồng. Khối lượng thực hiện đến ngày 30/6/2019 là 54.337 triệu đồng, đạt 50,6% KH, khối lượng giải ngân 40.020 triệu đồng, đạt 37,2% KH (có bảng chi tiết kèm theo).

1.4. Tài chính-Kế hoạch: tổng thu ngân sách nhà nước trong 6 tháng đầu năm 2019 đạt 237,53 tỷ đồng, đạt 70,80% KH tỉnh, đạt 69,10% KH huyện; trong đó thu trên địa bàn (không tính kết dư chuyển nguồn) 13,781 tỷ đồng, đạt 35,49% KH tỉnh, đạt 29,27% KH huyện; Tổng chi ngân sách trong 6 tháng đầu năm 2019 đạt 162,704 tỷ đồng, đạt 50,82% KH tỉnh, đạt 47,49% KH huyện (có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

1.5. Tài nguyên-Môi trường

Công tác cấp giấy chứng nhận QSD đất, chuyển mục đích QSD đất, chuyển nhượng, tặng cho, cấp đổi GCN QSD đất: hồ sơ cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã giải quyết 494 hồ sơ tổng diện tích 272,01 ha²; hồ sơ chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế quyền sử dụng đất đã giải quyết 259 hồ sơ với tổng diện tích 67,8509 ha (trong đó đất ở 1,9115 ha); hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất đã giải quyết 08 hồ sơ với tổng diện tích 0,2522 ha (trong đó chuyển từ đất nông nghiệp sang đất ở 0,0602 ha); hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: giải quyết 59 hồ sơ với tổng diện tích 24,4459 ha (trong đó: đất ở 0,5816 ha).

Công tác quản lý nhà nước về Môi trường, khoáng sản: tổ chức kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính đối với 02 trường hợp. Chuyển UBND xã Ia Le ban hành Quyết định xử phạt 01 trường hợp khai thác cát trái phép, với số tiền là 2.000.000 đồng. Xử phạt 01 trường hợp khai thác khoáng sản vượt ra ngoài phạm vi khai thác, xử phạt 15.000.000 đồng, đồng thời tước quyền khai thác khoáng sản 3 tháng.

1.6. Hoạt động kiến thiết thị chính: công tác chỉnh trang đô thị được quan tâm chỉ đạo, cơ sở hạ tầng được khang trang, công tác môi trường được đầu tư, tổng số hợp đồng thu gom rác thải sinh hoạt đã ký kết là 2.186 hợp đồng, thu phí vệ sinh là 199.380.000 đồng. Tổng số hợp đồng nước sạch đã ký là 1.200 hợp đồng, thu được 483.057.515 đồng, đạt 48% kế hoạch.

1.7. Hoạt động tín dụng-ngân hàng: chất lượng hoạt động của các Ngân hàng từng bước được nâng lên, thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục vay vốn; đã tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư sản xuất kinh doanh. Tổng nguồn vốn huy động đạt 531,162 tỷ đồng; tổng dư nợ đạt 1.301,618 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu chiếm 1,33% tổng dư nợ.

2. Về văn hoá - xã hội

2.1. Giáo dục: hoạt động dạy và học đảm bảo theo kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm được toàn ngành thực hiện nghiêm túc; cơ sở trường lớp, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được đầu tư nâng cấp; chất lượng dạy và học từng bước được nâng lên. Toàn huyện có 37 trường (trong đó: 02 trường tư thục, 01 trường THPT) tổng số 605 lớp, với 19.651 học sinh (trong đó có 10.386 học sinh dân tộc thiểu số, chiếm 52,9%), tỷ lệ duy trì sỹ số đạt 99,8%; tham dự kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 đạt 17 giải (trong đó: 01 giải nhì, 04 giải ba và 12 giải khuyến khích); tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện bậc THCS: giáo viên dự thi 54 giáo viên, đạt 33 giáo viên, không đạt 21 giáo viên; năm học 2018-2019 ra mắt 05 trường chuẩn Quốc gia mức độ I, trong đó: Mầm non 02; THCS 02; Tiểu học 01; các chế độ chính sách cho giáo viên, học sinh được thực hiện đúng quy định; tính đến nay, toàn huyện có 15 trường đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình

Mạng lưới y tế tiếp tục được củng cố và phát triển. Toàn huyện hiện có 95 giường bệnh (tuyến huyện 50 giường, tuyến xã 45 giường), đạt tỷ lệ 12,83 giường bệnh/vạn dân; có 126 cán bộ y tế (trong đó có 23 bác sỹ, 23 y sỹ; 10 dược sỹ, 34 điều dưỡng, 21 nữ hộ sinh, 06 KTV, khác 9), 83 nhân viên y tế thôn bản; đạt tỷ lệ 3,06 bác sỹ/vạn dân; 88,89% số xã có bác sỹ; 100% số xã có nữ hộ sinh.

Tình hình dịch bệnh trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra, có 36 trường hợp mắc sốt xuất huyết, 15 trường hợp mắc quai bị, 65 trường hợp mắc bệnh tiêu chảy, cúm 15, bệnh sởi 13 trường hợp, 05 trường hợp lỵ Amip, 13 trường hợp mắc bệnh thủy đậu; không có người chết. Công tác Dân số-KHHGD: thường xuyên cập nhật, tuyên truyền thực hiện tốt chính sách DS-KHHGD, công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ trong diện sinh đẻ và nhân dân trong toàn huyện.

Đã tổ chức 02 đợt kiểm tra VSATTP. Kết quả kiểm tra: 30 cơ sở, trong đó nhắc nhở 8 cơ sở nhỏ lẻ vi phạm. Các xã, thị trấn kiểm tra với tổng số: 252 cơ sở, trong đó nhắc nhở 41 cơ sở nhỏ lẻ vi phạm.

2.3. Văn hóa-Thông tin, Truyền thanh-Truyền hình: các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán, các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện nổi bật của huyện được tổ chức chu đáo; tổ chức phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; tổ chức lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước năm 2019; Tổ chức thành công Hội thi Văn hóa Cồng chiêng lần thứ IX năm 2019, thu hút gần 300 nghệ nhân tham gia ở 5 môn thi: Cồng chiêng, đàn lát, dệt thổ cẩm, tạc tượng, hát dân ca; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá, thông tin truyền thông; dán 1.135 mét băng rôn, khẩu hiệu, treo 1.850 lượt cờ chuỗi lớn, nhỏ các loại, sửa chữa và làm mới 131m² pa-nô tuyên truyền các ngày lễ lớn của Đất nước. Tuyên truyền xe loa được 107 giờ. Đã sản xuất được 75 chương trình phát thanh, 50 chương trình truyền hình, 18 chuyên mục ATGT, 24 chuyên mục Pháp luật và Đời sống; 48 chuyên mục “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; gửi 02 chuyên mục phát thanh và 02 chuyên mục truyền hình, 30 tin, bài phát trên sóng đài tỉnh; 636 tin, 131 bài phóng sự, gương người tốt- việc tốt.

2.4. Lao động Thương binh và xã hội: tiếp nhận và cấp phát kịp thời gạo cứu đói, giúp đỡ cho người dân đảm bảo không hộ dân nào thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019⁴. Cấp phát quà Tết của Chủ tịch nước, của tỉnh và của huyện đảm bảo đúng đối tượng⁵; công tác an sinh xã hội được đảm bảo quyết định trợ cấp hàng tháng (có 1.585 đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng trong đó: trẻ mồ côi: 92 người, già cô đơn: 14 người, người cao tuổi: 743 người, người khuyết tật: 559 người, khuyết tật nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi: 02 người, đơn thân nuôi con nhỏ thuộc hộ nghèo: 22 người, nuôi dưỡng trẻ mồ côi: 37 người, gia đình trực tiếp chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng: 116 người). Đã chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho 181 đối tượng người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng; giải quyết 02 hồ sơ đề nghị hưởng chế độ mai táng phí theo Quyết định 62, 02 hồ sơ mai táng phí cho người có công với cách mạng từ trần, 04 hồ sơ thờ cúng liệt sỹ, 01 hồ sơ đề nghị trợ cấp đối với người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, 01 hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận gia đình liệt sỹ; cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho 3.553 người; có 18 trẻ em đăng ký khám sàng lọc các bệnh về mắt, tim bẩm sinh, khuyết tật vận động; tổ chức Hội nghị “Tấm lòng vàng” kêu gọi, vận động 85 đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa nhà ở cho 37 hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn xã Ia Rong, với kinh phí: 1.176.979.000 đồng; khởi công xây dựng nhà ở cho hộ ông A Viên, làng Kênh Săn, xã Ia Le, với số tiền 75.000.000 đồng; 37 cơ quan phụ trách giảm nghèo ở 37 thôn ĐBK, 32 cơ quan hỗ trợ 48 hộ nghèo thoát nghèo năm 2019.

Công tác Lao động việc làm và đào tạo nghề: tổ chức tuyên truyền, vận động đưa người đi xuất khẩu lao động, giải quyết việc làm cho 630 lao động/900 lao động, đạt 70% kế hoạch, trong đó: 37 lao động đi xuất khẩu lao động, 593 lao động giải quyết việc làm thông qua các nguồn vốn vay. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức phiên giao dịch việc làm năm 2019, thu hút hơn 300 lao động, nhân dân, đoàn viên thanh niên tham gia. Tham mưu UBND huyện phê duyệt mở 02 lớp nuôi và phòng bệnh cho dê, 01 lớp nuôi và phòng bệnh cho trâu bò, 01 lớp kỹ thuật trồng và chăm sóc cà phê, 01 lớp nề, 03 lớp cắt may cơ bản, 01 lớp trồng chanh dây và 01 lớp trồng và chăm sóc điều. 6 tháng đầu năm có 4.259 lao động làm việc ngoài tỉnh.

2.5. Công tác dân tộc: các chương trình, chính sách dân tộc được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Các mặt hàng chính sách trợ giá, trợ cước được cấp phát kịp thời, đúng đối tượng. Rà soát, tổng hợp danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Phê duyệt cấp bổ sung thẻ bảo hiểm y tế cho 46.620

⁴ Tiếp nhận 54.150kg gạo hỗ trợ của Chính phủ và cấp phát cho 668 hộ/3.010 khẩu; hỗ trợ 72 hộ nghèo chưa được nhận quà từ các tổ chức, cá nhân trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, mỗi suất trị giá 500.000 đồng.

⁵ Lập danh sách và cấp phát kinh phí quà Tết của tỉnh hỗ trợ: Quà của Chủ tịch nước tặng cho người có công 187 suất với kinh phí 37.800.000 đồng (trong đó: 02 suất 400.000 đồng và 185 suất 200.000 đồng); Quà của tỉnh tặng 55 suất với số tiền 33.200.000 đồng, trong đó: người có công 11 suất với số tiền 7.700.000 đồng, người mù 02 suất 24 suất với số tiền 12.000.000 đồng, người cao tuổi trên 90 tuổi và trên 100 tuổi 20 suất với số tiền 13.500.000 đồng; Quà của Lãnh đạo huyện đi thăm, tặng quà cho 190 gia đình chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội tiêu biểu trên địa bàn huyện, mỗi suất quà trị giá 700.000 đồng, tổng kinh phí 133.000.000 đồng. Trong đó 60 suất người có công, 130 suất đối tượng bảo trợ xã hội; Quà từ các nguồn xã hội hóa thông qua UBMTTQVN huyện, Hội phụ nữ, đoàn thanh niên, Hội chữ thập đỏ, phòng Lao động - TBXH: 3.910 suất với số tiền 1.424.010.000 đồng.

người đồng bào dân tộc thiểu số và người kinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tuyên truyền vận động nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; thành lập Ban chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Chư Puh lần thứ II năm 2019.

2.6. Bảo hiểm xã hội: số người tham gia Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đến nay có 71.385 đối tượng. Trong đó, tham Bảo hiểm xã hội bắt buộc là 1.779 người, tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện 80 người, tham gia bảo hiểm thất nghiệp 1.226 người, tham gia Bảo hiểm y tế là 71.385 người; số thu BHXH - BHYT - BHTN trong Quý I là 7.852.300.985 đồng; chi trả BHXH, BHYT số tiền 1.335.291.902 đồng. Tổng số nợ BHXH, BHYT đến cuối kỳ báo cáo 12.960.418.342 đồng; cấp 113 sổ BHXH, phát hành 59.878 thẻ BHYT.

2.7. Công tác phối hợp giữa UBND huyện với Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức hội, đoàn thể: tiếp tục chú trọng trong việc tuyên truyền đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Phối hợp chặt chẽ trong phát huy dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tích cực phối hợp trong cải cách hành chính; đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ hành chính công để tạo chuyển biến mạnh từ huyện đến xã. Thúc đẩy các hoạt động an sinh xã hội, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Tình hình ANCT -TTATXH

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện trong 06 tháng đầu năm 2019 cơ bản ổn định. Chưa phát hiện các vụ việc phức tạp liên quan đến an ninh chính trị. Tuy nhiên, an ninh tôn giáo phát hiện một vụ truyền đạo trái phép⁶; an ninh nông thôn xảy ra 01 vụ việc liên quan đến bà Đoàn Thị Xí nhận sang nhượng trái phép tại khu vực tái định cư thuộc thôn Ia Bia - Ia Le. UBND huyện đã chỉ đạo các lực lượng chức năng nắm diễn biến tình hình liên quan đến hoạt động phục hồi Fulro, “TLĐG” và phòng chống trộm, tiếp nhận 03 đối tượng trên địa bàn trốn qua Thái Lan bị bắt trao trả; tổ chức ra quân trấn áp tội phạm bảo đảm ANTT, bảo vệ Tết Nguyên đán năm 2019, các ngày Lễ lớn. Phát hiện và xử lý 01 vụ sinh hoạt tôn giáo trái phép, 01 vụ có ý định xây dựng cơ sở thờ tự trái phép. Tiếp xúc, tranh thủ 281 lượt người có uy tín để nắm tình hình địa bàn; xác minh 543 lượt gửi tiền kiều hối về cho người DTTS, 02 trường hợp kết hôn có yếu tố nước ngoài.

Tình hình trật tự an toàn xã hội: Phạm pháp hình sự xảy ra 20 vụ (*không tăng, không giảm so với cùng kỳ*); Phạm pháp ma túy xảy ra 03 vụ (*không tăng, không giảm so với cùng kỳ*); Vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực kinh tế, môi trường xảy ra

⁶ Ngày 06/01/2019, qua công tác kiểm tra hành chính tại nhà Kpuih Blot (Ama Blot), trú tại thôn Tung Neng, xã Ia Dreng có 19 người đang sinh hoạt “Tin lành Jrai” trái phép do Rcom Amet (Việt kiều Mỹ về thăm thân nhân) đứng ra làm lễ, vụ việc đã được Công an xã lập biên bản và làm việc với 02 trường hợp yêu cầu cam kết không được tổ chức truyền đạo trái phép.

06 vụ (tăng 01 vụ so với cùng kỳ)⁷; Tai nạn giao thông xảy ra 12 vụ, chết 09 người, bị thương 07 người (giảm 03 vụ, tăng 03 người chết, giảm 08 người bị thương so với cùng kỳ); Tai nạn khác xảy ra 05 vụ, làm 05 người chết; Tệ nạn xã hội: phát hiện, bắt giữ 06 vụ, 29 đối tượng về hành vi đánh bạc.

3.2. Công tác quân sự - quốc phòng địa phương: Tổ chức quán triệt, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng không. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức triển khai thực hiện diễn tập chiến đấu phòng thủ xã, thị trấn năm 2019. Hướng dẫn, giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng và triển khai cho các xã, thị trấn tổ chức xây dựng LLDQ năm 2019. Đón 114/114 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trở về địa phương, tổ chức đăng ký, sắp xếp vào tiểu đoàn dự bị động viên huyện đúng theo quy định. Chỉ đạo chặt chẽ công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2019 đảm bảo quân số, 120/120 công dân. Chuẩn bị và tổ chức luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ năm 2019 đúng ý định và an toàn. Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2019. Cùng cố, kiện toàn Hội đồng Giáo dục QPAN từ cấp huyện đến cấp xã. Cử cán bộ đối tượng 3 tham gia bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh tại tỉnh, quân số 07/07 đồng chí, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh cho đối tượng 4 theo kế hoạch, quân số tham gia 127/151 đạt 84%. Thanh niên SSNN 150/150, đạt 100% so với chỉ tiêu.

3.3. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết đơn thư

- UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn đã tiếp được 181 lượt có 193 người đến. Trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện tiếp được 98 lượt với 98 người; UBND các xã, thị trấn tiếp được 83 lượt với 95 người.

- Đơn thư tiếp nhận mới trong 06 tháng đầu năm 2019: 86 đơn; năm 2018 chuyển qua 32 đơn. Trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện đã tiếp nhận mới 56 đơn, năm 2018 trước chuyển qua 25 đơn; UBND các xã, thị trấn đã tiếp nhận mới 30 đơn, năm trước chuyển qua 07 đơn.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền: UBND huyện, Thanh tra huyện, các ban ngành chức năng thuộc huyện đã giải quyết được 70/81 đơn. Còn 11 đơn đang tiến hành giải quyết; UBND các xã, thị trấn đã tiến hành hòa giải: 32/37 đơn, còn 05/37 đơn đang tiến hành hòa giải.

3.4. Công tác Nội vụ: tiếp tục rà soát xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy hành chính theo đúng quy định, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt công tác cán bộ, chính sách đối với cán bộ, công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, nâng lương, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức⁸. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

⁷ Liên quan đến hành vi Vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) trái phép và 01 vụ vận chuyển lâm sản (gỗ) trái phép với tổng khối lượng là 2,076 m³ gỗ thuộc nhóm III và V gồm gỗ Ké, Bình Linh, Trâm, SP7, Công an huyện đã tiến hành tạm giữ toàn bộ tang vật, phương tiện liên quan và chuyển Hạt Kiểm lâm huyện xử lý theo quy định của pháp luật.

⁸ Xin ý kiến cho 01 cán bộ chuyên trách cấp xã nghỉ việc theo nguyện vọng; nâng lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên đối với 07 CBCC cấp xã; cho hưởng phụ cấp đối với 02 cán bộ bán chuyên trách cấp xã; Quyết định xếp lương cho 01 cán bộ chuyên trách cấp xã; chuyển ngạch lương mới đối với 02 CBCC cấp xã; Quyết định nghỉ hưu đối với 01 cán bộ cấp xã; thành lập Đoàn kiểm tra phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ năm 2018; kiện toàn

Công tác thi đua khen thưởng đảm bảo đúng quy định; các phong trào thi đua yêu nước được phát động sâu rộng, công tác xét khen thưởng được triển khai đúng quy định đồng bộ, chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng thành tích, kịp thời khen thưởng cho 67 tập thể và 102 cá nhân trong các phong trào thi đua⁸. UBND huyện khen thưởng 7 tập thể và 72 cá nhân đạt danh hiệu Đơn vị tiên tiến và chiến sỹ tiên tiến; Khen thưởng 231 cá nhân đạt danh hiệu LĐTT và 31 tập thể đạt danh hiệu tập thể LĐTT; khen thưởng 29 cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS; UBND tỉnh tặng cờ thi đua cho 03 tập thể; tặng bằng khen cho 02 tập thể và 02 cá nhân; tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 04 tập thể và 01 tập thể đơn vị quyết thắng.

Công tác cải cách hành chính: tập trung kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, tình hình ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; hoàn thiện báo cáo tự chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2018 gửi Hội đồng tỉnh thẩm định; Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, các xã, thị trấn niêm yết công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định; triển khai nhân rộng mô hình điện tử hiện đại và Hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã; cổng thông tin điện tử của huyện được duy trì ổn định, thông tin kịp thời hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện; tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

Các tôn giáo sinh hoạt bình thường, hoạt động của các tôn giáo diễn ra tương đối ổn định, cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật. Các nhu cầu sinh hoạt tôn giáo chính đáng đều được chính quyền quan tâm, tạo điều kiện. Tổ chức Đoàn đi thăm và tặng quà các cơ sở tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019, lễ Phục sinh, Đại lễ Phật đản năm 2019.

3.5. Công tác Tư pháp: việc tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời; tiếp nhận và cấp phát 1.177 cuốn sổ tay pháp luật các loại, 3.783 tờ gấp pháp luật các loại cấp phát cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, đội ngũ Hòa giải viên dùng làm tài liệu tuyên truyền⁹. Biên soạn 01 đề cương giới thiệu luật tố cáo, 01 đề cương giới thiệu luật an ninh mạng, 01 bản tin

sắp nhập các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; giải quyết nghỉ việc theo nguyện vọng (Mai Thị Kim Loan); Thông báo nghỉ hưu viên chức Lã Thị Hồng Cẩm; Nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung cho 39 CCVC; cử 15 cán bộ cấp tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn.

⁸ Tặng giấy khen cho 09 tập thể và 12 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2018; tặng giấy khen cho 06 tập thể và 12 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm; tặng giấy khen cho 01 tập thể và 11 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp, cho vay vốn hộ nghèo; tặng giấy khen cho 12 tập thể và 16 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; tặng giấy khen cho 05 tập thể và 10 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện giảm nghèo; tặng giấy khen cho 02 tập thể và 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo ATGT năm 2018; tặng giấy khen cho 08 tập thể và 14 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phụ trách làng trọng điểm 2016-2018; tặng giấy khen cho 6 tập thể và 15 cá nhân có thành tích xuất sắc trong QSQPĐP; tặng giấy khen cho 05 tập thể đạt giải tại phiên chợ nông sản; khen thưởng cho 05 tập thể và 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong giáo dục Quốc phòng an ninh.

⁹ Tiếp nhận và cấp phát 224 cuốn “sổ tay 150 câu hỏi đáp pháp luật dành cho thanh niên”, 168 cuốn “sổ tay phổ biến quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình”, 779 tờ gấp pháp luật về “xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước gắn với bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp, nếp sống văn minh”, 1.546 tờ gấp pháp luật về “tìm hiểu nội dung, quy trình đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã”, Biên soạn 05 đề cương, 05 bản tin pháp luật nhân bản 420 bản; biên soạn, in ấn cấp phát 20.000 tờ rơi; tiếp nhận và cấp phát 606 sách pháp luật và 3.613 tờ gấp pháp luật, 208 cuốn “tìm hiểu một số quy định về bảo vệ rừng”, 208 tờ gấp pháp luật về “chung tay phát hiện, đẩy lùi tội phạm mua bán người; chính sách tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân mua bán người” và cấp phát được 45 cuốn tài liệu về an toàn giao thông đường bộ dùng làm tài liệu tuyên truyền; cấp phát được 461 cuốn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ pháp luật về Luật hòa giải.

pháp luật số 01/2019 cấp phát cho 33 báo cáo viên và thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục huyện, UBND các xã, thị trấn dùng làm tài liệu tuyên truyền. Phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh tổ chức 01 hội nghị triển khai kiến thức pháp luật về ATGT đường bộ cho 45 người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS; tổ chức 04 Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải với sự tham gia của 461 hòa giải viên của 09 xã, thị trấn. Tổ chức tuyên truyền miệng được 118 buổi với 7.371 lượt người tham dự; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh không dây được 27 chương trình với 28,6 giờ phát sóng. Công tác đăng ký quản lý hộ tịch; chứng thực; xác định tình trạng hôn nhân cơ bản đáp ứng yêu cầu của nhân dân¹⁰; các xã, thị trấn có 40 tủ sách pháp luật với 3.894 đầu sách, có 30 lượt người đến khai thác; UBND huyện ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành giai đoạn 2014-2018.

3.6. Công tác Thi hành án: tổng số việc thụ lý 683 việc (năm trước chuyển sang 465 việc, thụ lý mới 218 việc), trong đó số có điều kiện thi hành án là 441 việc; số việc chưa có điều kiện thi hành án 241 việc; số việc đã giải quyết xong là 197 việc; số việc chuyển kỳ sau 485 việc; Tổng số tiền thụ lý là 121.746.556.000 đồng, trong đó số tiền có điều kiện thi hành án là 47.684.025.000 đồng; đã giải quyết xong 12.105.280.000 đồng; số tiền chuyển sang kỳ sau là 106.915.480.000 đồng.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh năm 2019 được UBND huyện ban hành, chỉ đạo triển khai kịp thời ngay từ những tháng đầu năm. Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 trên địa bàn huyện được chuẩn bị chu đáo và triển khai thực hiện tốt, đảm bảo cho mọi người dân đón tết với không khí vui tươi, phấn khởi đầm ấm; hàng hóa được cung ứng đầy đủ, kịp thời đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội, người nghèo, việc cấp phát các khoản kinh phí hỗ trợ, gạo kịp thời; công tác trực tại cơ sở y tế được đảm bảo không để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm. Các vấn đề bức xúc xã hội, khiếu nại tố cáo được quan tâm giải quyết. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; tổ chức giao quân đạt 100% kế hoạch; tổ chức Phiên chợ nông sản an toàn và Hội hoa xuân tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; xã Ia Le đã được UBND tỉnh công nhận “xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018” hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới tại Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; Làng Kênh Săn đã được UBND huyện công nhận làng

¹⁰ Công tác quản lý hộ tịch: giải quyết 10 việc đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài, 16 việc cải chính hộ tịch, 02 việc cấp bản sao, 02 việc cấp giấy khai sinh có yếu tố nước ngoài. Các xã đăng ký hộ tịch như sau: đăng ký kết hôn 258 trường hợp, đăng ký khai sinh 973 trường hợp (Trong đó: đăng ký đúng hạn 651 trường hợp, đăng ký quá hạn 322 trường hợp), đăng ký lại khai sinh 1.736 trường hợp, đăng ký khai tử 148 trường hợp, xác nhận tình trạng hôn nhân 392 trường hợp, thay đổi cải chính 115 trường hợp; nhận cha, mẹ, con 07 trường hợp. Công tác chức thực: đã tiếp nhận và giải quyết chứng thực 580 trường hợp sao y bản chính bằng tiếng việt; Các xã, thị trấn đã tiếp nhận và giải quyết 9.515 trường hợp.

Tuy nhiên, trên địa bàn huyện đã xảy ra Dịch tả lợn Châu Phi, gây thiệt hại lớn đến ngành chăn nuôi của huyện; công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn chậm; diện tích trồng rừng năm 2017 trong quy hoạch, đã xảy ra tình trạng cây keo lai chết khô bất thường; tình hình thu ngân sách không đạt so với kế hoạch đề ra. Trong đó, nguồn tiền sử dụng đất chiếm tỷ trọng lớn, nhưng số thu lại rất thấp; việc cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, sang nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất kết quả đạt thấp; công tác điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Nhơn Hoà, công trình thủy điện Ia Loup, công tác quy hoạch nông thôn mới 05 xã triển khai chậm; tình trạng khai thác cát trái phép, khai thác khoáng sản vượt ra ngoài phạm vi khai thác còn diễn ra; tình hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện vẫn còn nhiều khó khăn, chưa tìm được hướng đi đúng đắn, chưa có kế hoạch phát triển dài hạn, nên hiệu quả thấp. Công tác xã hội hóa giáo dục chưa được thực hiện thường xuyên, chất lượng giáo dục đại trà gặp nhiều khó khăn, chuyển biến chậm so với yêu cầu đổi mới giáo dục, cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng, nhưng vẫn còn thiếu với yêu cầu thực tế. Một số phòng ban, đơn vị, địa phương chậm triển khai thực hiện các nhiệm vụ của UBND huyện giao; Tính chủ động trong thực hiện, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của người đứng đầu một số phòng ban, đơn vị, địa phương, đơn vị chưa cao; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn. An ninh tôn giáo phát hiện một vụ truyền đạo trái phép tại xã Ia Dreng; an ninh nông thôn xảy ra 01 vụ việc liên quan đến bà Đoàn Thị Xí, ông Cao Văn Minh tại khu vực tái định cư thuộc thôn Ia Bia, xã Ia Le; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại của một số phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn còn chậm (chủ yếu là lĩnh vực đất đai); tai nạn giao thông giảm số người bị thương, nhưng tăng số người chết.

B. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRONG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Tập trung chỉ đạo các đơn vị ngành nông nghiệp huyện, các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn; hướng dẫn nhân dân gieo trồng vụ Mùa 2019 đảm bảo đúng lịch thời vụ, đạt hiệu quả cao hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch đề ra; tập trung thực hiện chương trình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, các mô hình giảm nghèo, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chú trọng phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, đặc biệt là liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả với các Công ty, Doanh nghiệp, HTX có triển khai các dự án liên kết chuỗi giá trị; tiếp tục thực hiện liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với Công ty Đồng Giao, Nafoods, Công ty Dầu tằm tơ Mang Yang; chức đoàn cán bộ đi nghiên cứu học tập kinh nghiệm về phát triển hợp tác xã nông nghiệp ngoài tỉnh trong tháng 6 năm 2019; chủ động, chỉ đạo, triển khai kịp thời các biện pháp Phòng chống thiên tai trong mùa mưa bão 2019; phòng tránh, ứng phó với thời tiết cực đoan như lốc xoáy, mưa đá... trên địa bàn huyện; đẩy nhanh tiến độ triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới, phân đất trong năm 2019, Ia Rong và 02 làng đồng bào dân tộc thiểu số (làng Tao Kó, xã Ia Rong và Plei Thor Nhueng, xã Ia Phang) đạt chuẩn nông thôn mới; triển khai chương trình tái

canh cà phê, trồng rừng năm 2019; đẩy nhanh tiến độ triển khai các chương trình sự nghiệp nông nghiệp, khuyến nông 2019.

2. Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị chuyên môn trên địa bàn huyện, các xã thị trấn tập trung triển khai các Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí đề ra theo kế hoạch.

3. Tiếp tục chỉ đạo các ngành chuyên môn triển khai hiệu quả Đề án quy hoạch vùng hạn để chuyển đổi cơ cấu cây trồng ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2015-2020; Đề án cây có múi; xây dựng bản đồ thổ nhưỡng; Kế hoạch phát triển cánh đồng lớn đối với một số cây trồng chủ lực; Kế hoạch đẩy mạnh cơ giới hóa; Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho một số cây trồng cạn chủ lực; Kế hoạch phát triển Hợp tác xã nông nghiệp gắn với tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng Nông thôn mới, giai đoạn 2018-2020.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trong quần chúng nhân dân; thường xuyên kiểm tra, truy quét, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

5. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2019; tăng cường công tác quản lý về khai thác khoáng sản, công tác rà soát, kiểm tra và xử lý về tình hình ô nhiễm môi trường trong sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đối với các công trình xây dựng cơ bản năm 2019 trên địa bàn huyện.

6. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về quy hoạch; nâng cao chất lượng tham mưu lập, trình phê duyệt các quy hoạch làm cơ sở phát triển quỹ đất, giải phóng mặt bằng, kêu gọi đầu tư.

7. Thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách nhà nước một cách chủ động, tích cực; xây dựng các biện pháp cụ thể để phấn đấu thu ngân sách năm 2019 đạt kế hoạch; bảo đảm chi ngân sách nhà nước hiệu quả và theo dự toán được giao. Xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã. Triển khai đẩy nhanh tiến độ công tác xây dựng cơ bản năm 2019.

8. Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác kiểm soát chi, kiên quyết từ chối các khoản chi không đúng chế độ, không đủ thủ tục thanh toán.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Thực hiện tốt nhiệm vụ dạy và học theo kế hoạch, duy trì sỹ số học sinh, triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, giáo dục mũi nhọn; triển khai đề án sáp nhập trường lớp; thực hiện đầy đủ các khoản lương, chế độ cho giáo viên, học sinh. Rà soát cơ sở vật chất các trường để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung các trang thiết bị phục vụ tốt công tác dạy và học; tổ chức học tập, sinh hoạt Chính trị hè cho toàn bộ giáo viên ngành giáo dục và đào tạo trong huyện. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”; chuẩn bị tốt mọi hồ sơ thủ tục để xét tuyển học sinh vào các cấp năm học 2019-2020 đúng quy chế. Chuẩn bị khai giảng năm học 2019-2020; Năm học 2019-2020 tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản và toàn diện Giáo dục và Đào tạo, Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi

mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Nghị quyết huyện Đảng bộ lần thứ IX. Triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2019-2020 theo từng cấp học, đảm bảo thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 theo Quyết định của UBND tỉnh Gia Lai, Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông và giáo dục thường xuyên.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục sức khỏe cho người dân. Duy trì công tác phòng chống, giám sát các loại dịch bệnh ở người đặc biệt là dịch sốt xuất huyết. Kiểm tra các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân và kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; thực hiện công tác xây dựng chuẩn quốc gia về y tế; Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động lòng ghép dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGD.

3. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của huyện; tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước; tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo công tác xây dựng đời sống văn hóa tại cơ sở; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao và tham gia các giải đấu, hội thi của tỉnh tổ chức. Quản lý tốt các hoạt động dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện. Tăng cường, đổi mới chất lượng tin, bài viết và các chuyên mục phát thanh, gương người tốt việc tốt, truyền hình phát trên sóng truyền thanh - truyền hình huyện và gửi tỉnh, phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền của Đài truyền thanh cơ sở.

4. Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Chủ động triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2019, huy động toàn hệ thống chính trị, mọi nguồn lực thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đến cuối năm 2019; tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức các lớp đào tạo nghề tại chỗ cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm; xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác chính sách, người có công, giải quyết kịp thời các chế độ chi trả trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội đúng quy định.

5. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn huyện; thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai kịp thời, có hiệu quả việc cấp phát các mặt hàng trợ giá, trợ cước, cấp không thu tiền các mặt hàng chính sách cho các cho các đối tượng được thụ hưởng theo quy định. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, đề xuất bố trí đất ở, đất sản xuất.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền và phổ biến chính sách BHXH, BHYT, nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi khi tham gia BHYT; tuyên truyền sử dụng thẻ BHYT trong công tác khám chữa bệnh. Kiểm tra công tác cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng được Ngân sách nhà nước hỗ trợ. Tiếp tục đôn đốc thực hiện thu BHXH-BHYT-BHTN, khai thác và phát triển đối tượng tham gia. Kiểm tra việc chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH tại đại diện chi trả xã, thị trấn đảm bảo an toàn, chi đúng, đủ, tận tay đối tượng. Đẩy mạnh công tác giao dịch điện tử đến các đơn vị sử dụng lao động.

III. Lĩnh vực nội chính

1. Tiếp tục rà soát, xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình thực hiện tình hình biên chế, sắp xếp bộ máy hành chính theo quy định phù hợp với tình hình

thực tế; thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý nhà nước về chính quyền địa phương, công tác thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công tác dân vận chính quyền, công tác quản lý nhà nước về văn thư lưu trữ, tôn giáo, thi đua - khen thưởng, chính sách đối với cán bộ, công chức. Tăng cường thực hiện nghiêm quy chế làm việc, đảm bảo chế độ thông tin để cấp ủy Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, Mặt trận giám sát, kiểm tra và các ngành chuyên môn chủ động triển khai thực hiện. Các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý người làm, người đi học, người đi công tác. Triển khai các phong trào thi đua yêu nước lập thành tích chào mừng kỷ niệm 10 năm ngày thành lập huyện (27/8/2009-27/8/2019).

2. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để công dân bức xúc dẫn đến khiếu nại vượt cấp. Công tác thanh tra theo kế hoạch, phòng chống tham nhũng lãng phí, kịp thời phát hiện các vi phạm trong công tác quản lý nhà nước để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn.

3. Đẩy mạnh công tác nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện những âm mưu và thủ đoạn của các đối tượng FULRO lưu vong, hoạt động phục hồi tổ chức FULRO, “Tin lành Degar”; tuyên truyền, kích động, lôi kéo đồng bào DTTS trốn sang Campuchia, Thái Lan. Nắm tình hình hoạt động lợi dụng tôn giáo; các vụ việc liên quan đến an ninh nông thôn để chủ động tham mưu cho cấp ủy và chính quyền giải quyết dứt điểm, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự. Tiếp tục công tác đấu tranh, tấn công trấn áp các loại tội phạm trên địa bàn huyện, tập trung chỉ đạo công tác phòng ngừa tội phạm, điều tra khám phá các vụ án đạt tỷ lệ cao. Tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương tăng cường công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại các xã, thị trấn; tổ chức tuần tra kiểm soát, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

4. Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của UBND tỉnh, UBND huyện và kế hoạch của Giám đốc công an tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Đặc biệt, tập trung công tác tuyên truyền, phát hiện, xử lý các trường hợp xe máy kéo nhỏ (xe công nông) vi phạm để phòng ngừa tai nạn giao thông liên quan đến loại phương tiện này.

5. Chỉ đạo rà soát nhân hộ khẩu, kiểm tra việc chấp hành tạm trú - tạm vắng tại các địa bàn trọng điểm để phát hiện đối tượng có lệnh truy nã và các tội phạm khác đang lẫn trốn; tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; chú trọng công tác kiểm tra các ngành nghề, cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

6. Duy trì nghiêm túc chế độ trực SSCĐ, trực chỉ huy, trực ban, phân đội trực chiến từ huyện đến các xã, thị trấn theo đúng kế hoạch, nắm chắc tình hình ANCT trên địa bàn. Rà soát, kiện toàn, cán bộ DQTV các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị. Quy hoạch trường bắn, thao trường huấn luyện bảo đảm cho phục vụ huấn luyện, luyện tập và diễn tập. Tổ chức huấn luyện tại chức cho cơ quan, hành quân rèn luyện, luyện tập các phương án SSCĐ bảo vệ cơ quan và chỉ đạo Ban CHQS

các xã, thị trấn tổ chức luyện tập phương án chiến đấu bảo vệ mục tiêu trụ sở UBND xã, thị trấn.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm 2019 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019. UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Thường trực Huyện uỷ biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH-ĐT, Cục Thống kê tỉnh;
- TT. Huyện uỷ; TT. UBMTTQ huyện;
- CT, các PCT HĐND-UBND huyện;
- Các Ủy viên UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện uỷ;
- Các Phòng ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, các CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

BÁO CÁO ƯỚC TÍNH CHỈ TIÊU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI HUYỆN CHƯ PƯH

(Thực hiện 6 tháng năm 2019)

	ĐVT	Thực hiện quý II năm 2018	NQ HĐND huyện giao năm 2019	Ước thực hiện quý II năm 2019	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	
					So sánh với cùng kỳ (%)	So sánh NQ HĐND huyện giao (%)
1	2	3	4	5	6	7
I. GIÁ TRỊ SẢN XUẤT						
1. Tổng sản phẩm trong huyện	<i>Tỷ đồng</i>	1.748,89	3.417,99	1.709,71	97,76	50,02
(Giá so sánh 2010)						
- Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	<i>Tỷ đồng</i>	842,78	1.540,53	725,57	86,09	47,10
- Công nghiệp - XDCB	<i>Tỷ đồng</i>	478,98	995,82	519,02	108,36	52,12
- Thương mại - Dịch vụ	<i>Tỷ đồng</i>	427,13	881,64	465,12	108,89	52,76
2. Tổng sản phẩm trong huyện	<i>Tỷ đồng</i>	2.484,77	5.098,71	2.468,54	99,35	48,41
(Giá Thực tế)						
- Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	<i>Tỷ đồng</i>	1.166,14	2.358,2	1018,05	87,30	43,17
- Công nghiệp - XDCB	<i>Tỷ đồng</i>	727,23	1.510,57	796,72	109,56	52,74
- Thương mại - Dịch vụ	<i>Tỷ đồng</i>	591,40	1.229,91	653,77	110,55	53,16
* Cơ cấu ngành						
- Nông, lâm nghiệp và Thủy sản	%	46,93	46,25	41,24	87,87	89,17
- Công nghiệp - XDCB	%	29,27	29,63	32,27	110,28	108,94
- Thương mại - Dịch vụ	%	23,80	24,12	26,48	111,27	109,79
*Thu nhập bình quân đầu người/ năm	<i>Tr.đồng</i>		42,70			
* Giá trị sản phẩm trên 1ha đất trồng	<i>Tr.đồng</i>		83,61			
* Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	<i>Tỷ đồng</i>	493,00	1.084,00	465,07	94,33	42,90
Trong đó: vốn NSNN	<i>Tỷ đồng</i>	105,45	87,84	46,775	44,36	53,25
*Tổng mức bán lẻ hàng hóa	<i>Tỷ đồng</i>	338,11	734,80	375,03	110,92	51,04
II. THU CHI NGÂN SÁCH						
1. Tổng thu ngân sách	<i>Tỷ đồng</i>	195,385	343,746	213,237	109,14	62,03
a. Thu ngân sách nhà nước tại địa bàn	<i>Tỷ đồng</i>	17,523	47,086	13,781	78,65	29,27
b. Thu bổ sung ngân sách cấp trên	<i>Tỷ đồng</i>	177,862	296,660	199,456	112,14	67,23
2. Tổng chi ngân sách trên địa bàn	<i>Tỷ đồng</i>	147,923	328,236	148,315	100,27	45,19
a. Chi đầu tư phát triển	<i>Tỷ đồng</i>	16,184	28,83	13,8	85,27	47,87
b. Chi thường xuyên	<i>Tỷ đồng</i>	131,739	289,10	134,515	102,11	46,53
III. VĂN HÓA XÃ HỘI						
1. Dân số trung bình	Người	73.898	75.341	75.187	101,74	99,80
Tốc độ tăng tự nhiên	%		1,43			
2. Giải quyết việc làm cho lao động mới	Người	2.437	900	630	25,85	70,00
3. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đủ liều	%	31,00	97,00	25	80,65	25,77
4. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	%	20,30	19,80	19,5	96,06	98,48
5. Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sĩ	%	77,78	88,89	88,89	114,28	100,00
6. Tỷ lệ người tham gia BHYT so với tổng số dân	%	90,20	93,99	91,11	101,01	96,94

	ĐVT	Thực hiện quý II năm 2018	NQ HĐND huyện giao năm 2019	Ước thực hiện quý II năm 2019	Tỷ lệ thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	
					So sánh với cùng kỳ (%)	So sánh NQ HĐND huyện giao (%)
7. Tỷ lệ người tham gia BHXH	%	4,36	5,00	5,044	115,69	100,88
8. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường	%	96	98	96	100,00	97,96
9. Duy trì sĩ số học sinh	Học sinh	98,6	99,5	99,1	100,51	99,60
10. Xây dựng trường chuẩn quốc gia	Trường	4	2		0,00	0,00
11. Xây dựng công sở văn hóa	Công sở		2			
12. Thôn, làng đạt chuẩn văn hóa	Thôn, làng		1			
13. Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	xã, thị trấn	9	9	9	100,00	100,00
14. Số hộ nghèo	Hộ		1.324			
15. Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới hiện nay	%		8,06			
16. Tỷ lệ che phủ rừng (kể cả cao su)	%	25,2	25,2	25,2	100,00	100,00
17. Tỷ lệ chất thải rắn được xử lý	%	80	89	81,5	101,88	91,57
18. Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh	%	71,5	83	75	104,90	90,36
19. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	88	99	89	101,14	89,90
20. Số xã đạt chuẩn NTM	xã	1	1	0	0,00	0,00
21. Kế hoạch trồng rừng	Ha	0	220	0		0,00

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG CƠ BẢN 6 THÁNG ĐẦU NĂM TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHƯ PƯH NĂM 2019

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMDT	KH NĂM 2019	Thực hiện đến 30/6/2019				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
	TỔNG CỘNG			107.338	54.337	50,6	40.020	37,3	
I	Ngân sách Trung ương		107.300	14.400	13.739	95,4	12.282	85,3	
1	Đường liên xã huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh	80.000	12.000	12.000	100,0	10.543	87,9	Năm 2018 đã bố trí 7 tỷ đồng
2	Dự án ổn đầu tư ổn định dân di cư tự do huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh	27.300	2.400	1.738,99	72,5	1.738,99	72,5	thu hồi kinh phí tạm ứng
II	Ngân sách tỉnh		70.650	29.750	17.638	59,3	13.162	44,2	
1	Đường nội thị huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa	44.500	12.000	7.200	60,0	3.512	29,3	Năm 2018 đã bố trí 15,4 tỷ đồng
2	Nhà làm việc các phòng ban huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa	9.000	7.900	1.738	22,0	3.690	46,7	đang triển khai thi công
3	Nâng cấp, sửa chữa đường từ TT Nhơn Hòa đi xã H'ông, đoạn từ thôn Hòa Bình đến làng Tông Will	Huyện Chư Pưh	7.800	4.500	1.500	33,3	3.724	82,8	
4	Xây dựng nhà ăn, nhà ở học sinh Trường THCS Ama Trang Long	xã Ia Hla	6.600	2.600	6.000	230,8	1.220	46,9	Đủ đủ điều kiện XD trường bán trú
5	Xây dựng nhà bộ môn Trường Nguyễn Huệ	xã Ia Dreng	2.750	2.750	1.200	43,6	1.016	36,9	
III	Vốn xổ số kiến thiết		5.000	4.400	700	15,9	1.122	25,5	
1	Thư viện huyện	TT Nhơn Hòa	5.000	4.400	700	15,9	1.122	25,5	
IV	Nguồn tỉnh phân cấp		20.145	11.800	6.385	54,1	6.223	52,7	
1	Cây xanh, dải phân cách, điện chiếu sáng dọc quốc lộ 14	Thị trấn Nhơn Hòa	9.995	6.385	6.385	100,0	6.223	97,5	Năm 2018 đã bố trí 3,610 triệu đồng
2	Vốn chuẩn bị đầu tư	huyện Chư Pưh	300	300	0	0,0	0	0,0	
3	Dự phòng		500	500	0	0,0	0	0,0	
4	Vốn chưa phân bổ		4.615	4.615	0	0,0	0	0,0	
V	NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT		28.330	11.900	7.933	66,7	740	6,2	

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2019	Thực hiện đến 30/6/2019				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
1	Xây dựng nhà học 08 phòng, nhà hiệu bộ, thư viện Trường TH Trần Quốc Toàn	xã Ia Hrú	3.889	2.258	1.806	80,0	0	0,0	Vốn NSTW thực hiện NTM năm 2018-2019 là 1,630 tỷ đồng
2	Trả nợ Nhà tiếp dân và một cửa huyện Chư Pưh	TT Nhơn Hòa	4.100	1.770	0	0,0	0	0,0	năm 2017-2018 đã bố trí 2.229,698 đồng
3	Chi xây dựng thôn Kênh Săn, xã Ia Le đạt chuẩn Nông thôn mới	Xã Ia Le	3.100	2.500	2.500	100,0	0	0,0	Xây dựng làng đạt chuẩn nông thôn mới
4	Nhà bia tường niệm xã Ia Hla	Xã Ia Hla	1.100	500	1.100	220,0	0	0,0	Năm 2018 đã bố trí 500 triệu đồng
5	Đầu tư xây dựng các trường chuẩn quốc gia	huyện Chư Pưh	1.100	1.000	0	0,0	0	0,0	
6	Xây dựng chợ xã Ia Le	Xã Ia Le	9.900	1.000	2.497	249,7	740	74,0	
7	Xây dựng chợ xã Ia Hla	Xã Ia Hla	3.000	1.000	30	3,0	0	0,0	
8	Trích lại cho các xã xây dựng nông thôn mới		1.941	1.672	0	0,0	0	0,0	
9	Vốn chuẩn bị đầu tư	huyện Chư Pưh	200	200	0	0,0	0	0,0	
VI	KINH PHÍ HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT TRỒNG LÚA		3.100	2.844	2.500	87,9	1.393	49,0	
1	Đường giao thông nội đồng vào cánh đồng Tung Dao	xã Ia dreng	1.500	1.400	1.200	85,7	691,123	49,4	
2	Đường giao thông nội đồng vào cánh đồng Tung Chrêh	xã Ia dreng	1.600	1.444	1.300	90,0	701,991	48,6	
VII	Nguồn kiến thiết thị chính		13.013	6.000	4.813	80,2	3.523	58,7	
1	Via hè dọc QL 14, thị trấn Nhơn Hòa	Thị trấn Nhơn Hòa	9.837	2.824	2.500	88,5	2.384,000	84,4	
2	Cây xanh, via hè dọc QL 14, thị trấn Nhơn Hòa	Thị trấn Nhơn Hòa	2.562	2.562	1.700	66,3	1.108,000	43,2	
3	Giếng khoan tưới cây xanh dải phân cách dọc QL 14, thị trấn Nhơn Hòa	Thị trấn Nhơn Hòa	614	614	613	99,9	31,000	5,1	

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2019	Thực hiện đến 30/6/2019				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
VIII	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢI NGHÈO BỀN VỮNG		8.245,0	8.004,0	629	7,9	1.575,0	19,7	
1	Đường giao thông 6C đi thôn Tông Kết	xã Ia Hla	1.089,0	1.069,0		0,0		0,0	
2	Đường GTNT Tung Blai (đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Châu đi thôn Tung Neng)	xã Ia Dreng	599,0	569,0		0,0	228	40,1	
3	Đường GTNT Tung Blai (đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Khoa đi thôn Tung Dao)		526,0	500,0		0,0	202	40,4	
4	Nhà văn hóa thôn Tao Klăl	xã Ia Rong	410,0	400,0		0,0		0,0	
5	Nhà văn hóa thôn Ia Sâm		410,0	400,0		0,0		0,0	
6	Đường GTNT thôn Betel		712,0	697,0		0,0		0,0	tính đối ứng 428 triệu
7	Đường giao thông thôn Thờ Ga B	xã Chư Don	704,0	669,0		0,0		0,0	Đang thẩm định hồ sơ
8	Nhà văn hóa thôn Thờ Ga B		421,0	400,0		0,0		0,0	Đã có mã công trình, đang lập hồ sơ đấu thầu cộng đồng
9	Đường giao thông làng Cha Pông đi làng Chư Pố I	xã Ia Phang	310,0	300,0		0,0	150	50,0	
10	Đường giao thông trước nhà văn hóa thôn Plei Phung B đi nghĩa địa thôn Plei Phung B		310,0	300,0		0,0	150	50,0	
11	Đường giao thông làng Kuai	xã Ia Blứ	204,0	200,0		0,0		0,0	Đã phê duyệt HS xây dựng
12	Đường giao thông làng Ia Brêl	Xã Ia Le	410,0	400,0	120	30,0	200	50,0	
13	Đường giao thông làng Ia Toong		410,0	400,0	120	30,0	200	50,0	
14	Đường giao thôn thôn Puối B đi QL14		305,0	300,0	90	30,0	150	50,0	tính đối ứng 300 triệu
15	Đường giao thông làng Plei Hrai Dong I	TT Nhon Hòa	405,0	400,0		0,0		0,0	
16	Đường giao thông làng Plei Hrai Dong I		405,0	400,0		0,0		0,0	
17	Đường giao thông thôn Thông B (đoạn nhà văn hóa thôn đến Trường THCS Phan Bội Châu)	xã Ia Hứ	205,0	200,0	97	48,5	98	49,0	
18	Đường giao thông thôn Luh Ngó- Luh Rung (đoạn nối tiếp)		410,0	400,0	202	50,5	197	49,3	

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2019	Thực hiện đến 30/6/2019				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
IX	CHƯƠNG TRÌNH MTQG NÔNG THÔN MỚI (NSTW)		24.249,3	10.640,0	0	0,0	0	0,0	
1	Nhà văn hóa, phòng chức năng xã Ia Rong	xã Ia Rong	2.189,0	493,0		0,0		0,0	
2	Xây dựng bể chứa rác thải, bao bì thực vật		36,8	35,0		0,0		0,0	
3	Đường nội đồng Khô Roa		210,5	200,0		0,0		0,0	
4	Đường đi vào nghĩa trang nhân dân xã Ia Rong		315,8	300,0		0,0		0,0	
5	Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Ia Rong		3.684,2	1.109,5		0,0		0,0	
6	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị nhà SHCD 6 thôn	xã Ia Dreng	634,7	600,0		0,0		0,0	
7	Đường GTNT Tung Dao (Tuyến 1: Từ nhà Ralan Mlo đến nhà ông Nguyễn Văn Đông 400m; Tuyến 2: Từ nhà Siu He đến nhà Nguyễn Thị Vân 200m)		526,3	500,0		0,0		0,0	
8	Đường GTNT Tung Dao (Tuyến 1: Từ nhà Kpă Do đến nhà ông Nguyễn Duy Trinh 500m; Tuyến 2: Từ nhà ông Rolan Ajich đến nhà ông Kpă Doan 200m)		526,3	500,0		0,0		0,0	
9	Đường GTNT Tung Chrêh (Nhà ông Phạm Ngọc Lễ đến nhà ông Đào Văn Thiệp 850m)		736,8	537,5		0,0		0,0	
10	Đoạn cây Xoài đi Tổng Kết (đoạn 3) và cầu trảng 50m	xã Ia Hla	3.684,0	1.637,5		0,0		0,0	
11	Mua sắm trang thiết bị nhà SHND Hra		52,6	50,0		0,0		0,0	
12	Mua sắm trang thiết bị nhà SHND Cây Xoài		473,7	450,0		0,0		0,0	
13	Sân thể thao xã Chư Don		821,1	780,0		0,0		0,0	Đang thẩm định hồ sơ

TT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	TMĐT	KH NĂM 2019	Thực hiện đến 30/6/2019				GHI CHÚ
					Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		
					Khối lượng	Đạt (%)	Khối lượng	Đạt (%)	
14	Đường giao thông nông thôn làng Thờ Ga A đi khu sản xuất (đổi diện vườn tiêu nhà ông Huỳnh Nhơn đến rẫy ông Nam Tuyết-Thủy Hà)	xã Chư Don	505,3	480,0		0,0		0,0	Đang thẩm định hồ sơ
15	Đường nội đồng đi cánh đồng Plei Thờ Ga (nhánh 2)		976,8	877,5		0,0		0,0	Đang thẩm định hồ sơ
16	Đường GT suối bà Loan đến nhà ông Vĩ thôn Phú Bình	xã Ia Le	475,0	237,5		0,0		0,0	Đang thẩm định hồ sơ
17	Đường GT nhà ông Túc đến suối Đông xuân thôn Phú Bình		665,0	257,5		0,0		0,0	Đang thẩm định hồ sơ
18	Đường nội thôn Thờ Nhueng (từ điểm trường mầm non Plei Thờ Nhueng đến ngã ba nhà ông Phan Truyền Bản)	xã Ia Phang	670,0	300,0		0,0		0,0	
19	Nhà thi đấu đa năng xã Ia Phang		2.117,6	420,5		0,0		0,0	
20	Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Ia Blứ	xã Ia Blứ	1.058,8	720,5		0,0		0,0	Đang thẩm định hồ sơ
21	Xây dựng nhà học 08 phòng, nhà hiệu bộ, thư viện Trường TH Trần Quốc Toàn	xã Ia Hrú	3.889,0	154,0		0,0		0,0	
X	CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NTM (NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TỈNH)		8.002	7.600	0	0,0	0	0,0	Đang chờ UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH ƯỚC THỰC HIỆN ĐẾN 30/06/2019

(Kèm theo báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2019 của UBND huyện)

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch Tỉnh giao	Kế hoạch Huyện giao	Thực hiện 30/06/2019	SS KH tính đến 30/6/2019 (%)	SS KH huyện đến 30/6/2019 (%)
A	TỔNG CHI NS ĐP	320.180.000	342.625.545	162.704.545	50,82%	47,49%
I	Chi đầu tư phát triển	21.832.000	28.832.000	13.800.000	63,21%	47,86%
II	Chi thường xuyên	289.104.000	289.734.000	134.515.000	46,53%	46,43%
1	Chi sự nghiệp kinh tế	-	6.679.000	5.900.000		88,34%
	Sự nghiệp nông, lâm, thủy lợi		2.364.000	850.000		35,96%
	Sự nghiệp giao thông		80.000	1.450.000		1812,50%
	Sự nghiệp kinh tế khác		4.235.000	3.600.000		85,01%
				-		
2	Sự nghiệp bảo vệ môi trường	3.750.000	5.988.000	2.810.000	74,93%	46,93%
3	Chi sự nghiệp khoa học CN	350.000	350.000	-		0,00%
4	Chi SN giáo dục - ĐT	167.564.000	167.567.000	65.900.000	39,33%	39,33%
5	Chi Dân số-KHHGĐ		1.447.000	-		0,00%
6	Chi sự nghiệp VH TT		1.368.000	650.000		47,51%
7	Chi sự nghiệp TDTT		279.000	155.000		55,56%
8	Đài truyền thanh Truyền hình		1.079.000	450.000		41,71%
9	Chi quản lý hành chính		32.544.000	21.500.000		66,06%
10	Chi an ninh		1.000.000	600.000		60,00%
11	Chi quốc phòng		3.124.000	2.300.000		73,62%
12	Chi đảm bảo xã hội	10.866.000	11.306.000	6.100.000	56,14%	53,95%
13	Các nhiệm vụ chi khác, các khoản chi khác theo quy định của PL		2.010.500	1.950.000		96,99%
14	Chi bổ sung ngân sách cấp xã		51.655.000	26.200.000		50,72%
16	Các nhiệm vụ chưa phân bổ	6.780.000	2.698.500	-	0,00%	0,00%
-	Chi công tác đảng các phòng ban	380.000	200.000	-	0,00%	0,00%
-	Mua sắm tài sản các ngành		1.000.000	-		0,00%
-	Chi kỷ niệm 10 năm thành lập		1.000.000	-		0,00%
-	Phần mềm các đơn vị		-	-		
-	Đầu tư hệ thống 1 cửa 04 xã và 01 thị trấn		-	-		
-	Chi thuê đường truyền trực tuyến cho 09 xã, thị trấn		400.000	-		0,00%
-	Thăm đối tượng tết còn dư		98.500			0,00%
17	Chi các nhiệm vụ phát sinh đột		639.000	-		0,00%
IV	Dự phòng ngân sách	6.400.000	6.400.000	-		0,00%
V	Kinh phí hỗ trợ và phát triển đất trồng lúa	2.844.000	2.844.000	-		0,00%
VI	Chi từ nguồn tăng thu, quản lý qua ngân sách	-	1.056.000	-		0,00%
III	Chi nộp ngân sách cấp trên	-	14.389.545	14.389.545		100,00%

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THU NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2019 của UBND huyện)

ĐVT: đồng.

TT	Nội dung	KH TỈNH GIAO	KH HUYỆN GIAO	Thực hiện đến 30/06/2019	So sánh KH	
					KH tỉnh (%)	KH huyện (%)
	Tổng thu ngân sách	335.490.000	343.746.000	237.532.536	70,80	69,10
I	Thu tại địa bàn	38.830.000	47.086.000	13.781.444	35,49	29,27
1	Thu trong cân đối	38.830.000	47.086.000	13.781.444	35,49	29,27
	<i>Trong đó: Chi cục thuế thu</i>	13.000.000	14.200.000	7.032.001	54,09	49,52
1.1	Thu từ khu vực CTN NQD	4.770.000	5.865.000	3.168.991	66,44	54,03
-	Thuế VAT và TNDN	4.260.000	5.295.000	2.874.888	67,49	54,29
-	Thuế môn bài					
-	Thuế tài nguyên	390.000	400.000	228.713	58,64	57,18
-	Thu khác về thuế	120.000	120.000	59.145	49,29	49,29
-	Thuế TTĐB	-	50.000	6.245		12,49
1.2	Thuế SD đất NN(NQD)	-	-	3.013		
1.3	Thuế nhà đất phi nông nghiệp	-	-			
1.4	Thu phí và lệ phí	1.140.000	1.140.000	857.642	75,23	75,23
1.5	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	540.000	540.000	1.090.637	201,97	201,97
1.6	Thu tiền sử dụng đất	23.000.000	30.000.000	5.207.224	22,64	17,36
-	Dự án do ngân sách tỉnh đầu tư và thu từ các TC KT	13.000.000	13.000.000		-	-
-	Dự án do ngân sách huyện đầu tư và thu từ các TC KT	10.000.000	17.000.000	5.207.224	52,07	30,63
1.7	Thu khác ngân sách	2.830.000	2.886.000	1.542.219	54,50	53,44
-	Xử phạt vi phạm HC và thu khác	1.490.000	1.490.000	771.119	51,75	51,75
-	Thu NĐ 36/CP	1.340.000	1.396.000	771.100	57,54	55,24
1.8	Lệ phí trước bạ	2.800.000	2.800.000	729.560	26,06	26,06
1.9	Thuế thu nhập cá nhân	3.750.000	3.855.000	1.182.158	31,52	30,67
II	Thu chuyển nguồn			24.295.092		
III	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	296.660.000	296.660.000	199.456.000	67,23	67,23